

Phụ lục I
DANH MỤC CƠ SỞ THUỘC DIỆN
QUẢN LÝ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng 4 năm 2024 của Chính phủ)

- Trụ sở cơ quan nhà nước các cấp.
- Nhà chung cư; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá; nhà hỗn hợp (không bao gồm nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh).
- Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường cao đẳng, đại học, học viện; trường trung cấp chuyên nghiệp; trường dạy nghề; cơ sở giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục.
- Bệnh viện; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện; nhà văn hóa; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung;
- Chợ; trung tâm thương mại, điện máy; siêu thị; cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống có tổng diện tích kinh doanh từ 100 m² trở lên hoặc có tổng khối tích từ 500 m³ trở lên; cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh từ 50 m² trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 200 m³ trở lên;
- Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ; cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch; nhà trọ.
- Nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội.
- Bảo tàng, thư viện; nhà triển lãm; nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ; cơ sở tôn giáo.
- Nhà cửa điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu; cơ sở phát thanh, truyền hình; cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn.
- Sân vận động; nhà thi đấu thể thao; cung thể thao trong nhà; trung tâm thể dục, thể thao; trường đua, trường bắn; cơ sở thể thao khác được thành lập

theo Luật Thể dục, thể thao.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; hãng ga máy bay; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa; bến xe khách; trạm dừng nghỉ; nhà ga đường sắt; nhà chờ cáp treo vận chuyên người; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới.

13. Gara để xe ô tô, bãi đỗ xe được thành lập theo quy định của pháp luật.

14. Hàm đường bộ, hàm đường sắt có chiều dài từ 500 m trở lên.

15. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

16. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy; cửa hàng kinh doanh khí đốt.

17. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B, C, D, E.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

19. Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ; kho dự trữ quốc gia; kho hàng hóa, vật tư cháy được; bãi chứa hàng hóa, vật tư cháy được có diện tích từ 500 m² trở lên.

20. Cơ sở khác không thuộc danh mục từ mục 1 đến mục 19 có trạm cấp xăng dầu nội bộ hoặc có sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí sử dụng từ 70kg trở lên.

21. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ với diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh doanh từ 50 m² trở lên.

Phụ lục II
DANH MỤC CƠ SỞ CÓ NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước các cấp cao từ 10 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các khối nhà làm việc từ 25.000 m³ trở lên.

2. Nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 10.000 m³ trở lên; nhà hỗn hợp (không bao gồm nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh) cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có từ 350 cháu trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 5.000 m³ trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 5.000 m³ trở lên; trường cao đẳng, đại học, học viện, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề, cơ sở giáo dục thường xuyên cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 10.000 m³ trở lên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

4. Bệnh viện có từ 250 giường bệnh trở lên; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc có từ 600 chỗ ngồi trở lên; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các nhà tổ chức hội nghị, sự kiện, văn hóa từ 10.000 m³ trở lên; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 5.000 m³ trở lên; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

6. Chợ hạng 1, chợ hạng 2; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống, cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 5.000 m³ trở lên.

7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch, nhà trọ cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ lưu trú từ 10.000 m³ trở lên.

8. Nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 7 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 10.000 m³ trở lên.

9. Bảo tàng, thư viện, nhà triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 10.000 m³ trở lên.

10. Nhà cửa điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà từ 10.000 m³ trở lên; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình, cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn có tổng khối tích các khối nhà chính từ 5.000 m³ trở lên.

11. Sân vận động có sức chứa từ 40.000 chỗ ngồi trở lên; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà có sức chứa từ 500 chỗ ngồi trở lên; trung tâm thể dục thể thao, trường đua, trường bắn có tổng khối tích của các nhà thể thao từ 10.000 m³ trở lên hoặc có sức chứa từ 5.000 chỗ trở lên; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa loại I, loại II; bến xe khách loại I, loại II; trạm dừng nghỉ loại I; nhà ga đường sắt cấp I, II; nhà chờ cấp treo vận chuyển người có khối tích từ 5.000 m³ trở lên; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới có diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên hoặc có tổng khối tích các nhà chính từ 5.000 m³ trở lên.

13. Gara để xe có sức chứa từ 50 xe ô tô trở lên.

14. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

15. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu; cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 200 kg trở lên.

16. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 5.000 m³ trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 10.000 m³ trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 15.000 m³ trở lên.

17. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kv trở lên.

18. Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ; kho dự trữ quốc gia; kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

Phụ lục III
DANH MỤC CƠ SỞ DO CƠ QUAN CÔNG AN QUẢN LÝ
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước từ cấp huyện trở lên.
2. Nhà chung cư cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 2.500 m³ trở lên; nhà hỗn hợp (không bao gồm nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh) cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên.
3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có từ 100 cháu trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 1.000 m³ trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 2.000 m³ trở lên; trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học; trường cao đẳng, đại học, học viện; trường trung cấp chuyên nghiệp; trường dạy nghề; cơ sở giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 1.000 m³ trở lên.
4. Bệnh viện; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.000 m³ trở lên.
5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các nhà tổ chức hội nghị, sự kiện, văn hóa từ 1.500 m³ trở lên; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 1.000 m³ trở lên; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích từ 1.500 m³ trở lên.
6. Chợ hạng 1, chợ hạng 2; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống, cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh từ 300 m² trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 1.000 m³ trở lên.
7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch, nhà trọ cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ lưu trú từ 2.500 m³ trở lên;
8. Nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.500 m³ trở lên.
9. Bảo tàng, thư viện, nhà triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 1.500 m³ trở lên; cơ sở tôn giáo có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

10. Nhà của điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà từ 1.500 m³ trở lên; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn có tổng khối tích các khối nhà từ 1.000 m³ trở lên.

11. Sân vận động; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà; trung tâm thể dục, thể thao; trường đua, trường bắn; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích từ 1.500 m³ trở lên.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; hãng ga máy bay; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa loại I, loại II; bến xe khách loại I, loại II; trạm dừng nghỉ loại I; nhà ga đường sắt cấp I, II, III; nhà chờ cáp treo vận chuyển người; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới có diện tích kinh doanh từ 300 m² trở lên hoặc có tổng khối tích các nhà từ 1.500 m³ trở lên.

13. Gara để xe có sức chứa từ 10 xe ô tô trở lên; bãi đỗ xe được thành lập theo quy định của pháp luật có sức chứa từ 20 xe ô tô trở lên.

14. Hàm đường bộ, hàm đường sắt có chiều dài từ 500 m trở lên.

15. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

16. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu; cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 150 kg trở lên.

17. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B; hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 2.500 m³ trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất từ 5.000 m³ trở lên.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kv trở lên.

19. Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ; kho dự trữ quốc gia; kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên; bãi chứa hàng hóa, vật tư cháy được có diện tích từ 1.000 m² trở lên.

20. Cơ sở khác không thuộc danh mục từ mục 1 đến mục 19 có trạm cấp xăng dầu nội bộ hoặc có sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí sử dụng từ 70 kg trở lên.

21. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh doanh từ 300 m² trở lên.

Phụ lục IV
DANH MỤC CƠ SỞ DO ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ QUẢN LÝ
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước cấp xã.
2. Nhà chung cư cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 5.000 m³; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 2.500 m³; nhà hỗn hợp (không bao gồm nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh) cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 1.500 m³.
3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có dưới 100 cháu và có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 1.000 m³; trường tiểu học, trung học cơ sở có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 2.000 m³; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 1.000 m³.
4. Phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m³.
5. Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa dưới 3 tầng và có tổng khối tích của các nhà tổ chức hội nghị, sự kiện, văn hóa dưới 1.500 m³; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ dưới 3 tầng và có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh dưới 1.000 m³; công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích dưới 1.500 m³.
6. Chợ hạng 3; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống, cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh dưới 300 m² và có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh dưới 1.000 m³.
7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch, nhà trọ cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích các khối nhà phục vụ lưu trú dưới 2.500 m³.
8. Nhà sử dụng làm trụ sở, văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao dưới 5 tầng và có khối tích dưới 1.500 m³.
9. Bảo tàng, thư viện, nhà triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích dưới 1.500 m³; cơ sở tôn giáo có khối tích dưới 5.000 m³.

10. Nhà của điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích các khối nhà dưới 1.500 m³; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình, cơ sở hoạt động xuất bản, in ấn có tổng khối tích các khối nhà dưới 1.000 m³.

11. Cơ sở thể thao được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích dưới 1.500 m³.

12. Cơ sở kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện giao thông cơ giới có diện tích kinh doanh dưới 300 m² và có tổng khối tích các khối nhà dưới 1.500 m³.

13. Gara để xe có sức chứa dưới 10 xe ô tô; bãi đỗ xe được thành lập theo quy định của pháp luật có sức chứa dưới 20 xe ô tô.

14. Cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa dưới 150 kg.

15. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất dưới 2.500 m³; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất dưới 5.000 m³.

16. Kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích dưới 1.500 m³; bãi chứa hàng hóa, vật tư cháy được có diện tích dưới 1.000 m².

17. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh doanh có diện tích từ 50 m² đến dưới 300 m².

Phụ lục V
DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH,
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI THUỘC DIỆN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng 4 năm 2024 của Chính phủ)

1. Nhà làm việc của cơ quan nhà nước cao từ 7 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

2. Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội, nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá, nhà hỗn hợp, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao từ 7 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

3. Nhà của điểm phục vụ bưu chính, cơ sở khai thác bưu gửi, cơ sở viễn thông, trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

4. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non cao từ 03 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 3.000 m³ trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có khối tích từ 5.000 m³ trở lên; nhà, công trình của học viện, trường đại học, cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề, cơ sở giáo dục thường xuyên cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

5. Bệnh viện cao từ 03 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 3.000 m³ trở lên; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 3.000 m³ trở lên.

6. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc có từ 300 chỗ ngồi trở lên; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện, nhà văn hóa cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên; cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường cao từ 3 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.500 m³ trở lên;

7. Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị có khối tích từ 3.000 m³ trở lên.

8. Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

9. Sân vận động có sức chứa từ 5.000 chỗ ngồi trở lên; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà, trung tâm thể dục, thể thao có sức chứa từ 5.000 chỗ ngồi trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

10. Cảng hàng không, công trình tàu điện ngầm; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa; nhà chờ bến xe ô tô, nhà ga đường sắt, nhà chờ cáp treo vận chuyển người, trạm dừng nghỉ có khối tích từ 5.000 m³ trở lên;

11. Gara để xe ô tô trong nhà có khối tích từ 3.000 m³ trở lên.
12. Hàm đường bộ, hàm đường sắt có chiều dài từ 1.000 m trở lên.
13. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.
14. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền, kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, trạm cấp xăng dầu nội bộ có từ 01 cột bơm trở lên; cơ sở kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 1.000 kg trở lên.
15. Công trình sản xuất công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên, hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích từ 10.000 m³ trở lên, hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích từ 15.000 m³ trở lên.
16. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.
17. Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ và có tổng khối tích từ 1.000 m³ trở lên; nhà kho hàng hóa, vật tư cháy được có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
18. Công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao thuộc thẩm quyền phê duyệt của cấp huyện trở lên.
19. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: Phương tiện giao thông đường sắt, phương tiện đường thủy có chiều dài từ 20 m trở lên vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng, dầu, chất lỏng dễ cháy, khí cháy, vật liệu nổ, hóa chất có nguy hiểm về cháy, nổ.

Phụ lục Va
DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH THUỘC THẨM QUYỀN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CỦA
CỤC CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng 4 năm 2024 của Chính phủ)

1. Công trình có chiều cao trên 150 m.

2. Công trình xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên, trừ các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự.

3. Dự án không phân biệt nguồn vốn đầu tư đáp ứng tiêu chí phân loại dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công (trừ các dự án đầu tư xây dựng sử dụng ngân sách nhà nước do cấp tỉnh là chủ đầu tư) có công trình thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Nhà Quốc hội, Phủ Chủ tịch, Trụ sở Chính phủ, Trụ sở Trung ương Đảng; nhà làm việc của cơ quan công an cấp Trung ương;

b) Trung tâm thương mại có tổng diện tích sàn trên 30.000 m²; Nhà cao từ 25 tầng trở lên: Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội, nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá, nhà hỗn hợp, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà của cơ sở bưu điện, cơ sở, viễn thông, trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu, cơ sở phát thanh, truyền hình;

c) Cảng hàng không, công trình tàu điện ngầm;

d) Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

đ) Nhà máy lọc dầu; nhà máy chế biến khí; nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học có tổng công suất trên 500.000 tấn sản phẩm/năm; kho xăng dầu có tổng dung tích chứa trên 100.000 m³; kho chứa khí hóa lỏng có tổng dung tích chứa trên 100.000 m³;

e) Khu liên hợp gang thép có dung tích lò cao trên 1.000 m³; nhà máy in tiền; nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô có tổng sản lượng trên 10.000 xe/năm; nhà máy sản xuất, lắp ráp xe máy có tổng sản lượng trên 500.000 xe/năm; nhà máy sản xuất hóa chất cơ bản, hóa chất nguy hiểm độc hại, hóa chất vô cơ, hữu cơ, hóa chất công nghiệp khác có tổng sản lượng từ 10.000 tấn/năm trở lên; nhà máy sản xuất, kho trạm chiết nạp sản phẩm hóa dầu có tổng sản lượng từ 50.000 tấn/năm trở lên; nhà máy sản xuất pin hóa học có tổng sản lượng trên 250 triệu

viên/năm; nhà máy sản xuất, tái chế ắc quy có tổng sản lượng trên 300.000 KWh/năm; nhà máy sản xuất sấm, lốp ô tô, máy kéo có tổng sản lượng trên 1 triệu chiếc/năm; nhà máy sản xuất sơn có tổng sản lượng trên 100.000 tấn/năm; nhà máy bột giấy và giấy có tổng sản lượng trên 100.000 tấn sản phẩm/năm; nhà máy sản xuất thuốc lá có tổng sản lượng trên 200 triệu bao thuốc lá/năm; nhà máy sản xuất/lắp ráp điện tử, điện lạnh có tổng sản lượng trên 300 nghìn sản phẩm/năm; nhà máy chế tạo linh kiện, phụ tùng thông tin và điện tử có tổng sản lượng trên 400 triệu sản phẩm/năm;

g) Công trình nhiệt điện có tổng công suất từ 600 MW trở lên; công trình thủy điện có tổng công suất trên 1.000 MW; công trình điện rác có tổng công suất trên 70 MW; trạm biến áp điện áp từ 500 kV trở lên;

h) Công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của khu công nghiệp có diện tích từ 500 ha trở lên.

Phụ lục Vb
DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
CƠ GIỚI THUỘC THẨM QUYỀN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CỦA PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG
CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng 4 năm 2024 của Chính phủ)

- Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn quản lý trừ phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy được các cơ sở quốc phòng chế tạo hoặc hoàn cải chuyên dùng cho hoạt động quân sự theo phân cấp.
- Dự án, công trình xây dựng trên địa bàn quản lý thuộc Phụ lục V trừ các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự và các dự án, công trình quy định tại Phụ lục Va.
- Dự án, công trình trên địa bàn quản lý thuộc Phụ lục V đã được Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, khi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 Điều 1 Nghị định này.

Phụ lục VI
DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

1. Phương tiện chữa cháy cơ giới

a) Xe chữa cháy: Xe chữa cháy có xitec, xe chữa cháy không có xitec, xe chữa cháy sân bay, xe chữa cháy rừng, xe chữa cháy hóa chất (bột, chất tạo bọt, khí), xe chữa cháy đường hầm, xe chữa cháy đường sắt, xe chữa cháy lưỡng cư;

b) Các loại xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy: Xe thang; xe nâng; xe chỉ huy; xe trung tâm thông tin chỉ huy; xe khám nghiệm hiện trường cháy; xe chiếu sáng chữa cháy; xe trạm bơm; xe chở nước; xe chở phương tiện; xe chở quân; xe chở hóa chất; xe cứu nạn, cứu hộ; xe hút khói; xe sửa chữa, bảo dưỡng kỹ thuật; xe hậu cần; xe cầu; xe xử lý hóa chất độc hại, sinh học và hạt nhân; xe cung cấp chất khí chữa cháy; xe chở và nạp bình khí thở chữa cháy; xe chở vòi chữa cháy; xe tiếp nhiên liệu; xe cứu thương; mô tô chữa cháy;

c) Máy bay chữa cháy; tàu chữa cháy; xuồng chữa cháy; ca nô chữa cháy; các cấu trúc nổi chữa cháy khác có động cơ;

d) Các loại máy bơm chữa cháy;

đ) Các loại phương tiện cơ giới khác: Máy nạp khí sạch; thiết bị cưa, cắt, khoan, đục, đập, tời, kéo, banh, kích, nâng (có sử dụng động cơ) thiết bị xử lý thực bì (máy cắt thực bì, máy cắt cỏ); quạt thổi khói; quạt hút khói; máy phát điện; máy thổi gió; bình chữa cháy đeo vai có động cơ.

2. Phương tiện chữa cháy thông dụng

a) Vòi, ống hút chữa cháy;

b) Lăng chữa cháy;

c) Đầu nối, ba chạc, hai chạc chữa cháy, Ezector;

d) Trụ nước, cột lấy nước chữa cháy;

đ) Thang chữa cháy;

e) Bình chữa cháy các loại: Bột, bọt, khí, gốc nước.

3. Chất chữa cháy các loại: Hóa chất chữa cháy gốc nước, bột chữa cháy, khí chữa cháy, chất tạo bọt chữa cháy.

4. Thiết bị thuộc hệ thống báo cháy: Tủ trung tâm báo cháy, đầu báo cháy các loại, thiết bị cảnh báo cháy sớm, modul các loại, chuông báo cháy, đèn báo

cháy, nút báo cháy, nút ấn báo cháy, hệ thống âm thanh báo cháy và hướng dẫn thoát nạn.

5. Thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy (bằng khí, sol-khí, nước, bột, bọt): Tủ điều khiển chữa cháy; chuông, còi, đèn, bảng cảnh báo xả chất chữa cháy; van báo động, van tràn ngập, van giám sát, van chọn vùng, công tắc áp lực, công tắc dòng chảy; ống phi kim loại dùng trong hệ thống cấp nước chữa cháy tự động, ống mềm dùng cho đầu phun chữa cháy; họng tiếp nước chữa cháy (họng chờ), đầu phun chất chữa cháy các loại; chai, thiết bị chứa khí, sol-khí, bột, bọt chữa cháy các loại.

6. Đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố.

7. Trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân

a) Quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giày, thắt lưng, kính, khẩu trang chữa cháy; quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giày cách nhiệt; ủng, găng tay cách điện; thiết bị chiếu sáng cá nhân;

b) Mặt nạ lọc độc; mặt nạ phòng độc cách ly; thiết bị hỗ trợ thở cá nhân dùng trong chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

8. Phương tiện cứu người: Dây cứu người; đai cứu hộ; đệm cứu người; thang cứu người; ống tụt cứu người; thiết bị dò tìm người; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ trên cao; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ dưới nước; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ trong không gian hạn chế; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ sự cố hóa chất, phóng xạ; thiết bị phục vụ sơ cấp cứu người bị nạn.

9. Phương tiện, dụng cụ phá dỡ thô sơ: Kìm, cưa, búa, rìu, cuốc, xẻng, xà beng, dụng cụ phá dỡ đa năng, câu liêm, dao phát, cào, bàn đập.

10. Thiết bị, dụng cụ thông tin liên lạc, chỉ huy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ

a) Bàn chỉ huy, lều chỉ huy, còi chỉ huy, bảng chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Hệ thống thông tin hữu tuyến;

c) Hệ thống thông tin vô tuyến, các thiết bị giám sát phục vụ chỉ huy chữa cháy rừng, trên không, định vị cầm tay GPS.

Phụ lục VII
DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY THUỘC ĐIỆN KIỂM ĐỊNH
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

- Máy bơm chữa cháy.
- Phương tiện chữa cháy thông dụng: Vòi chữa cháy; lăng chữa cháy; đầu nối, trụ nước chữa cháy; bình chữa cháy các loại.
- Chất chữa cháy gốc nước, chất tạo bọt chữa cháy, bọt chữa cháy.
- Thiết bị báo cháy: Tủ trung tâm báo cháy, đầu báo cháy các loại, chuông báo cháy, đèn báo cháy, nút ấn báo cháy.
- Thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy (bằng khí, sol-khí, nước, chất chữa cháy gốc nước, bọt, bột): Tủ điều khiển hệ thống chữa cháy tự động bằng khí; chuông, còi, đèn cảnh báo xả chất chữa cháy, nút ấn xả chất chữa cháy; van báo động, van tràn ngập; ống và phụ kiện đường ống phi kim loại dùng trong hệ thống cấp nước chữa cháy trong nhà hoặc dùng trong hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, ống mềm dùng cho đầu phun chữa cháy; đầu phun chất chữa cháy các loại; chai chứa khí.
- Đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố.

Phụ lục IX
BIỂU MẪU SỬ DỤNG
TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP
ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

Mẫu số PC01	Mẫu biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ
Mẫu số PC02	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường sắt
Mẫu số PC03	Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC04	Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC05	Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ
Mẫu số PC06	Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC07	Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC08	Mẫu dấu thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC09	Văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC10	Biên bản kiểm tra
Mẫu số PC11	Văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC12	Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC13	Quyết định tạm đình chỉ hoạt động
Mẫu số PC14	Quyết định đình chỉ hoạt động
Mẫu số PC15	Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động
Mẫu số PC16	Quyết định phục hồi hoạt động
Mẫu số PC17	Phương án chữa cháy của cơ sở
Mẫu số PC18	Phương án chữa cháy của cơ quan Công an
Mẫu số PC19	Văn bản đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở
Mẫu số PC20	Lệnh huy động/điều động lực lượng, phương tiện và tài sản tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC21	Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện

Mẫu số PC22	Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC23	Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC24	Văn bản đề nghị cấp lại chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC25	Biên bản kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC26	Văn bản đề nghị kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC27	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC28	Biên bản lấy mẫu phương tiện kiểm định
Mẫu số PC29	Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC30	Văn bản đề nghị cấp/cấp đổi/cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC31	Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC32	Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC33	Văn bản đề nghị cấp/cấp đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC34	Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC35	Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ
Mẫu số PC36	Danh sách cá nhân có văn bằng, chứng chỉ bảo đảm điều kiện cho cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC37	Danh mục phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC38	Phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an

Công an các đơn vị, địa phương khi in các biểu mẫu nêu trên, không được tự ý thay đổi nội dung biểu mẫu; có trách nhiệm quản lý việc in, cấp phát, sử dụng biểu mẫu và có sổ sách để theo dõi.

Dấu thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08) do Bộ Công an phát hành.